

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 126/2024/HSST

Ngày: 05/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Thanh Tân.

Ông Phạm Ngọc Thiệp.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:** Ông Lâu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 05/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2024/TLST-HS ngày 21/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 24/5/2024 đối với bị cáo:

Lò Văn D; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản M, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn T(đã chết) và bà: Lò Thị D, sinh năm: 1961; Bị cáo có vợ: Tòng Thị H, sinh năm: 1989 và 02 con lớn 12 tuổi nhỏ 09 tuổi; Tiền án: Ngày 15/3/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 16 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 28 tháng tù (Đã xóa án tích); Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2024 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 45 phút, ngày 12/3/2024 tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã C, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Văn D có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn(D khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp).

Ngày 12/3/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số chất bột cục màu trắng

hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn thu giữ của Lò Văn D khối lượng 0,30 gam trích rút toàn bộ 0,30 gam (ký hiệu D1) gửi giám định chất và loại ma túy. Đồng thời ra Quyết định số: 305/QĐ-ĐCSHS-KTMT trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 689/KL-KTHS ngày 14/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy loại Methamphetamine và loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Lò Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 12/3/2024 Lò Văn D đi bộ từ nhà ở bản M, xã C, huyện Thuận Châu đi sang bản S, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đây D gặp và hỏi mua của người đàn ông dân tộc Thái (D không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua được một gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy D cất vào túi quần đằng trước bên trái rồi đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực bản N, xã C, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã đưa Lò Văn D về trụ sở UBND xã C, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó, Tổ công tác dẫn giải Lò Văn D về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 80/CT-VKS-TC ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Văn D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Lò Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Lò Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn D: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho bị cáo, xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị Lò Văn D nhận thấy: Ngày 12/3/2024 tại khu vực bản Nong Vai, xã C, huyện Thuận Châu, Lò Văn D đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy 0,30 gam loại Methamphetamine và loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,30gam loại Methamphetamine và loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine với mục đích để sử dụng của Lò Văn D đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án năm 2023 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền án đã xóa án tích là nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Lò Văn D khai nhận mua của một người đàn ông dân tộc Thái (D không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực bản S, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La mua được một gói Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn được gói bằng nilon màu trắng với giá 200.000 đồng vào ngày 12/3/2024 nhưng do D không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này, chỉ có lời khai duy nhất của D do vậy cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với một phong bì niêm phong có viên màu xanh, đỏ bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn D - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 16/02/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 077968 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu. Sau đó dán băng dính màu trắng đè lên giấy niêm phong và các mép giáp lai của phong bì. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

